

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 27-10-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Sơn.

Bà Lê Thị Bảy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.a

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn T1, sinh ngày 18/3/1983 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị L; có vợ là Hà Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2020, đến nay. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Huy T2, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Vũ Q, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trần Văn T3, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị hại và những người làm chứng đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện Như Xuân đã tiếp nhận đơn tố giác, tin báo về tội phạm của anh Hoàng Huy T2, sinh năm 1974, trú tại Thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa về việc: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/4/2020, anh T2 cùng với các anh Trần Văn Vui, Trần Văn T3, Lê Vũ Q là các thành viên của Hợp tác xã nông nghiệp xã Xuân Bình, huyện Như Xuân đi tuần tra tại khu vực Đập Đồng Càn, thuộc thôn Xuân Phú, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân thì phát hiện thấy Trần Văn T1, sinh năm 1983, trú tại thôn Xuân Phú, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân đang thả lưới đánh trộm cá. Tổ tuần tra đã thu lưới của T1, tuy nhiên T1 không chấp hành, sau đó giữa T1 và anh T2 xảy ra giằng co, trong lúc giằng co T1 đã dùng tay đâm vào mắt phải của anh T2. (BL 01->05)

Hậu quả: Anh T2 bị thương ở mắt (vỡ nhãn cầu mắt phải) phải đi điều trị tại Bệnh viện Mắt Thanh Hóa.

Ngày 03/6/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Như Xuân đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích số: 833/QĐ-CSĐT đối với thương tích của anh Hoàng Huy T2 tại Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 372/2020/TTPY ngày 09/06/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với thương tích của anh Hoàng Huy T2 như sau: “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hoàng Huy T2 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 39%”. (BL 81->90)

Quá trình điều tra, anh Hoàng Huy T2 khai báo: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/4/2020, anh Trần Văn Vui, sinh năm 1963 ở thôn Xuân Phú, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân gọi điện cho anh đi tuần tra (bảo vệ hồ cá Đồng Càn, thuộc Hợp tác xã nông nghiệp xã Xuân Bình quản lý). Anh T2 đi cùng với các anh Trần Văn T3 (sinh năm 1983), Lê Vũ Q (sinh năm 1984) đều ở thôn Xuân Hợp, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân. Khi đến hồ Đồng Càn cả ba người phát hiện có người đánh cá trộm dưới hồ, anh T3 lấy thuyền trèo sang bên kia hồ để yêu cầu dừng lại, còn anh T2 và anh Q ở bên này hồ yêu cầu Trần Văn T1 đang đánh cá trộm dưới lòng hồ dừng lại và lên bờ. T1 bơi vào bờ và kéo lưới lên, anh T2 yêu cầu T1 để lưới lại còn cá thì cho nhưng T1 không đồng ý. Anh T2 tiến lại chỗ T1 để lấy lưới thì T1 vung tay làm bay lưới ra chỗ khác. Anh T2 đi lại, cúi xuống nhặt lưới lên, khi đang ngửa mặt lên thì bị T1 dùng tay phải đâm hai cái vào vùng mắt phải khiến mắt anh T2 bị chảy máu. Khi anh T2 đứng thẳng dậy thì bị T1 dùng tay phải đâm tiếp một cái nữa, anh T2 lấy tay đỡ và bị đâm trượt vào cằm hàm bên phải của anh. Thấy vậy, anh Q chạy lại can ngăn thì T1 bỏ về, còn anh T2 được mọi người đưa đi điều trị tại trạm y tế xã, rồi đưa đi Bệnh viện Mắt Thanh Hóa điều trị tiếp. (BL 14, 15, 59->80)

Trần Văn T1 khai nhận: Vào khoảng hơn 11 giờ ngày 04/4/2020, T1 đi xe máy chở theo con trai ra khu vực hồ Đồng Càn, thuộc thôn Xuân Phú, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân thả lưới trộm cá. Ra đến nơi, T1 để xe cạnh nhà ông Lê Văn Kỳ ở

gần đó và đi xuống phía dưới hồ để thả lưới đánh cá, thả lưới được khoảng 05 phút thì có các anh Lê Vũ Q, Trần Văn T3, Hoàng Huy T2 (vừa là các thành viên của Hợp tác xã nông nghiệp xã Xuân Bình, vừa là bảo vệ hồ Đồng Càn) đi đến. Thấy vậy, T1 thu lưới bỏ vào túi rồi xách đi lên bờ. Lúc này T1 nói với nhóm anh T2, anh T3, anh Q là “*Cho em xin*” và đi lên phía xe máy đang dựng gần nhà ông Kỳ. Anh Q, anh T3 không nói gì. Sau đó anh T3 lấy thuyền chèo sang phía bờ đối diện, anh T2 nói “*Cá thì tôi cho, lưới thì phải thu*”. Anh T2 đi theo sau và giật lại túi lưới từ tay T1, hai bên giằng co túi lưới làm túi lưới văng ra. Anh T2 dùng tay đấm một cái vào vùng thái dương bên phải đầu T1. Bị anh T2 đánh nên T1 dùng tay trái đấm về phía mắt phải anh T2, khi thấy mắt anh T2 bị chảy máu thì T1 không đánh nữa. Sau đó anh Q chạy lại can ngăn, T1 bỏ đi đứng ở phía sau nhà ông Kỳ một lúc rồi về. (BL 125, 126, 129->134, 137->144, 147, 148, 164->171, 175->178)

Lời khai của người làm chứng, người chứng kiến là: Lê Vũ Q (BL 102->106), Trần Văn Vui (BL 107->109), Trần Văn T3 (BL 110, 111), Lê Văn Thích (BL 114->117), Lê Văn Bé (BL 118->121), Trần Thanh Toàn (BL 122, 123) phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Đối với việc T1 khai bị anh T2 đánh trước, sau đó T1 chỉ đánh anh T2 một cái vào mắt bên phải, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Như Xuân đã tiến hành ghi lời khai của anh T2, người làm chứng đều khẳng định anh T2 không đánh T1. Người làm chứng Lê Vũ Q là người đứng gần vị trí T1 đánh anh T2 nhất nhìn thấy rõ T1 đấm hai cái trúng mắt bên phải và gò má phải anh T2, và đấm một cái nữa vào tay anh T2, sượt vào trúng môi anh T2. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Như Xuân đã tiến hành đối chất giữa anh T2 và T1. Tại buổi đối chất, T1 và anh T2 đều thừa nhận có việc giằng co túi lưới với nhau, T1 có dùng tay đấm vào mắt phải anh T2 làm anh T2 bị chảy nhiều máu ở mắt bên phải; T1 thừa nhận, anh T2 không đánh T1. Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, có đủ căn cứ khẳng định T1 là người đánh gây thương tích cho anh T2 trước. (BL 172, 173)

Vật chứng của vụ án: Không có vật chứng.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Hoàng Huy T2 yêu cầu Trần Văn T1 phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 70.000.000đ. T1 đã bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi của T1 gây ra cho bị hại T2 số tiền là 15.000.000đ. (BL 77, 78, 177, 178).

Giai đoạn chuẩn bị xét xử, vào ngày 23/10/2020, bị cáo T1 tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiếp cho bị hại T2 số tiền 35.000.000đ để khắc phục hậu quả. Tổng số tiền bị cáo T1 đã bồi thường cho bị hại T2 là 50.000.000đ. Các bên đã thỏa thuận xong về phần bồi thường thiệt hại. Bị hại có đơn xin rút yêu cầu giải quyết việc bồi thường dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSNX ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Trần Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị hại không yêu cầu giải quyết việc bồi thường dân sự; đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Trần Văn T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, trong phần luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T1 với mức án từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa; bị cáo và bị hại không tranh luận gì.

Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Đức Hiếu bào chữa cho bị cáo Trần Văn T1 nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Trần Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, giảm nhẹ cho bị cáo T1 một phần hình phạt; đồng thời áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành người công dân tốt; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo T1.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Tại phiên tòa, Trần Văn T1 khai nhận: Vào khoảng hơn 11 giờ ngày 04/4/2020, Trần Văn T1 đi thả lưới trộm cá tại hồ Đồng Càn, thuộc thôn Xuân Phú, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân thì bị tổ tuần tra của Hợp tác xã Xuân Bình gồm các anh Lê Vũ Q, Trần Văn T3, Hoàng Huy T2 (vừa là các thành viên của Hợp tác xã nông nghiệp xã Xuân Bình, vừa là bảo vệ hồ Đồng Càn) phát hiện. Thấy vậy, T1 thu lưới lên bỏ vào túi và xách lên bờ. Tổ tuần tra cho cá nhưng thu lưới của T1. T1 xin không thu lưới nhưng anh T2 không cho, hai bên giằng co lấy túi lưới, trong lúc

giăng co T1 dùng tay đâm hai cái vào mặt anh T2 trúng vào mắt bên phải, hậu quả làm anh T2 bị thương tổn hại 39% sức khỏe.

[1.2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, và những người làm chứng, đồng thời cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Hành vi phạm tội của Trần Văn T1 là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc bị cáo thả lưới đánh trộm cá tại hồ Đồng Cản của Hợp tác xã nông nghiệp xã Xuân Bình, bị cáo đã có hành vi dùng tay đâm nhiều cái, gây thương tích tổn hại 39% sức khỏe cho bị hại Hoàng Huy T2. Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo hết sức manh động, táo bạo, quyết liệt và nguy hiểm, không những thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục, phòng ngừa và răn đe chung.

[3] Tuy nhiên, xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Trần Văn T1 là người có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án; Phạm tội lần đầu; Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bản thân bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng phù hợp với Điều 65 của BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn T1 đã thoả thuận xong về phần bồi thường dân sự với bị hại Hoàng Huy T2. Bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Do vụ án không có vật chứng nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T1 là đối tượng người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Căn cứ vào đơn xin miễn nộp tiền án phí của bị cáo; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T1 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn T1.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- UBND xã Xuân Bình, H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh